

Số: 21/2012/TT-BTC

Hà Nội, ngày 15 tháng 02 năm 2012

THÔNG TƯ

VỀ VIỆC BAN HÀNH BIỂU THUẾ NHẬP KHẨU ƯU ĐÃI ĐẶC BIỆT CỦA VIỆT NAM ĐỂ THỰC HIỆN HIỆP ĐỊNH ĐỐI TÁC KINH TẾ VIỆT NAM-NHẬT BẢN GIAI ĐOẠN 2012-2015

Căn cứ Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 45/2005/QH11 ngày 14 tháng 06 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 87/2010/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 45/2005/QH11 ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 tháng 2008 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Thực hiện Hiệp định Đối tác kinh tế giữa Việt Nam và Nhật Bản ký ngày 25 tháng 12 năm 2008 tại Nhật Bản và được Thủ tướng Chính phủ Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam phê duyệt tại Quyết định số 57/2009/QĐ-TTg ngày 16 tháng 4 năm 2009;

Bộ Tài chính ban hành Thông tư về Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định Đối tác kinh tế Việt Nam-Nhật Bản như sau:

Điều 1: Ban hành kèm theo Thông tư này Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định Đối tác kinh tế Việt Nam-Nhật Bản giai đoạn 2012-2015 (thuế suất áp dụng viết tắt là thuế suất VJEPA).

+ Cột "Mã hàng hóa" và cột "Mô tả hàng hóa", được xây dựng trên cơ sở AHTN 2012 và phân loại theo cấp độ 8 số;

+ Cột "Thuế suất VJEPA": mức thuế suất áp dụng cho các giai đoạn khác nhau, bao gồm:

- 01/4/2012-31/3/2013: thuế suất áp dụng từ ngày 01 tháng 4 năm 2012 đến ngày 31 tháng 3 năm 2013;

- 01/4/2013-31/3/2014: thuế suất áp dụng từ ngày 01 tháng 4 năm 2013 đến ngày 31 tháng 3 năm 2014;

- 01/4/2014-31/3/2015: thuế suất áp dụng từ ngày 01 tháng 4 năm 2014 đến ngày 31 tháng 3 năm 2015.

Điều 2: Hàng hóa nhập khẩu để được áp dụng thuế suất VJEPA phải đáp ứng đủ các điều kiện sau:

1) Thuộc Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt ban hành kèm theo Thông tư này.

2) Được nhập khẩu từ Nhật Bản vào Việt Nam;

3) Được vận chuyển trực tiếp từ Nhật Bản đến Việt Nam, theo quy định của Bộ Công Thương;

4) Thỏa mãn các quy định về xuất xứ hàng hóa Việt Nam-Nhật Bản, có Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa Việt Nam-Nhật Bản (viết tắt là C/O Mẫu JV) theo quy định của Bộ Công Thương.

Điều 3: Hàng hóa từ khu phi thuế quan (kể cả hàng gia công) nhập khẩu vào thị trường trong nước để được áp dụng thuế suất VJEPA phải thỏa mãn điều kiện quy định tại khoản 1, Điều 2 Thông tư này và có giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa Việt Nam-Nhật Bản (viết tắt là C/O mẫu VJ) theo quy định của Bộ Công Thương.

Điều 4: Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 4 năm 2012 và thay thế Thông tư số 58/2009/TT-BTC ngày 06/8/2009 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định Đối tác Kinh tế Nhật Bản giai đoạn 2009-2012./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng và các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Viện kiểm sát NDTC, Tòa án NDTC;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Văn phòng BCĐTW về phòng, chống tham nhũng;
- Các Bộ, Cơ quan ngang Bộ, Cơ quan thuộc Chính phủ;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam
- UBND tỉnh, thành phố trực thuộc TW;

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Trương Chí Trung

- Cục Kiểm tra Văn bản-Bộ Tư pháp;
- Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính;
- Cục Hải quan tỉnh, liên tỉnh, thành phố;
- Công báo;
- Website Chính phủ, Website Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, Vụ HTQT.